TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH TÂN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 1276/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 03/8/2022
V/v tranh chấp xác định cha cho con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Vũ Thanh Phương

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Bùi Diệu Huệ

2/ Ông Lê Văn Khanh

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Kim Cương – Thư ký Toà án nhân dân quận Bình Tân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Vân – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 312/2021/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2021, về việc "Tranh chấp xác định cha cho con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 211/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 152/2022/QĐST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Đặng Hoàng V, sinh năm 1985;

Địa chỉ cư trú: Nhà số 80, Đường số XX, khu phố X, phường A, quận B , Thành phố HCM.

2. Bị đơn: Bà Quách Thị Ngọc L, sinh năm 1992;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Nhà số 4324/11, đường N, khu phố X, phường TTA, quận B, Thành phố HCM.

(Bà L vắng mặt, ông V có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai của Ông Đặng Hoàng V tại Tòa án cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ thì nội dung vụ án được xác định như sau:

Ông Đặng Hoàng V và Bà Quách Thị Ngọc L chung sống từ năm 2014, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục truyền thống nhưng chưa thực hiện việc đăng ký kết hôn theo quy định. Đến năm 2016, hai người có 01

con chung tên Quách Hiểu A, sinh ngày 29/4/2016, tuy nhiên, trong giấy khai sinh của trẻ Quách Hiểu A do Bà L đăng ký tại Ủy ban nhân dân phường Tân Tạo A, quận Bình Tân chỉ khai tên mẹ là Quách Thị Ngọc L, không có tên cha. Sau đó, vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn và sống ly thân, ông V là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Quách Hiểu A từ năm 2017 cho đến nay. Nay Ông Đặng Hoàng V yêu cầu Tòa án xác định ông là cha đẻ của trẻ Quách Hiểu A, sinh ngày 29/4/2016, theo giấy khai sinh số 123, do Ủy ban nhân dân phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 30/5/2016.

Bà Quách Thị Ngọc L đã được Tòa án tống đạt hợp lệ nhiều lần đến Tòa để giải quyết vụ việc theo đơn yêu cầu của ông V. Tòa án đã tống đạt hợp lệ lần thứ hai triệu tập Bà L có mặt để Tòa án tiến hành xét xử giải quyết vụ án nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với Bà L.

Tại phiên tòa hôm nay:

Nguyên đơn là Ông Đặng Hoàng V có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xác định ông là cha đẻ của trẻ Quách Hiểu A. Bị đơn Bà Quách Thị Ngọc L đã được Tòa án tống đạt hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân:

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đây là tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Tân.

Về người tham gia tố tụng: Chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc thu thập chứng cứ, lấy lời khai của đương sự, việc cấp tống đạt các giấy tờ cho Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tuy nhiên, thời hạn chuẩn bị xét xử còn trễ so với quy định. Tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử chấp hành đầy đủ và đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, các đương sự được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung: Căn cứ vào lời khai của ông V thì ông V và Bà L có tổ chức đám cưới có một con chung tên Quách Hiểu A, sinh ngày 29/04/2016. Do chưa đăng ký kết hôn nên trên giấy khai sinh của cháu An không ghi họ tên cha.

Căn cứ vào Phiếu kết quả phân tích AND ngày 21/02/2022 kết luận: *"Hai người trên có quan hệ huyết thống cha con"*, kết quả phân tích AND phù hợp với lời trình bày của Ông Đặng Hoàng V. Như vậy có đủ cơ sở để xác định Ông Đặng Hoàng V là cha ruột của cháu Quách Hiểu A.

Từ phân tích trên, căn cứ Điều 90, 91, 102 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Ông Đặng Hoàng V.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] *Về tố tụng:*

Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền của Tòa án: Đây là vụ án tranh chấp về xác định cha cho con theo khoản 4 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Bị đơn có địa chỉ cư trú tại quận Bình Tân nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Tân theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về thủ tục xét xử vắng mặt: Bà Quách Thị Ngọc L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, ông V có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] *Xét yêu cầu của đương sự:*

[2.1] Ông Đặng Hoàng V và Bà Quách Thị Ngọc L chung sống từ năm 2014, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục truyền thống nhưng chưa thực hiện việc đăng ký kết hôn theo quy định. Đến năm 2016, hai người có 01 con chung tên Quách Hiểu A, sinh ngày 29/4/2016, tuy nhiên, trong giấy khai sinh của trẻ Quách Hiểu A do Bà L đăng ký tại Ủy ban nhân dân phường Tân Tạo A, quận Bình Tân chỉ khai tên mẹ là Quách Thị Ngọc L, không có tên cha. Sau đó, vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn và sống ly thân, ông V là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Quách Hiểu A từ năm 2017 cho đến nay. Nay Ông Đặng Hoàng V yêu cầu Tòa án xác định ông là cha đẻ của trẻ Quách Hiểu A, sinh ngày 29/4/2016, theo giấy khai sinh số 123, do Ủy ban nhân dân phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 30/5/2016.

[2.2] Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành trưng cầu CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ PHÂN TÍCH DI TRUYỀN – CHI NHÁNH PHÍA NAM thực hiện việc giám định Gen (ADN) để xác định quan hệ huyết thống (Cha – Con) giữ Ông Đặng Hoàng V và trẻ Quách Hiểu A. Tại Phiếu kết quả phân tích AND ngày 21/02/2022 của CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ PHÂN TÍCH DI TRUYỀN – CHI NHÁNH PHÍA NAM kết luận: *"Hai người trên có quan hệ huyết thống cha - con"*, kết quả phân tích AND phù hợp với lời trình bày của Ông Đặng Hoàng V.

Như vậy có đủ cơ sở để xác định Ông Đặng Hoàng V là cha đẻ của trẻ Quách Hiểu A. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Đặng Hoàng V chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ các Điều 89, 101, 102 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ông Đặng Hoàng V

Xác định Ông Đặng Hoàng V, sinh năm 1985, căn cước công dân số 083085013726, cấp ngày 09/8/2021 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội. Địa chỉ: Nhà số 80, Đường số XX, khu phố X, phường A, quận B , Thành phố HCM là cha đẻ của trẻ Quách Hiểu A, sinh ngày 29/4/2016, giấy khai sinh số 123, do Ủy ban nhân dân phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 30/5/2016.

Ông Đặng Hoàng V được quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để cải chính hộ tịch cho trẻ Quách Hiểu A, sinh ngày 29/4/2016 (Giấy khai sinh số 123, do Ủy ban nhân dân phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày ngày 30/5/2016) theo quy định pháp luật.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn) đồng do Ông Đặng Hoàng V chịu, được cấn trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số: AA/2019/0063264 ngày 17 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân – Thành phố Hồ Chí Minh. Ông V đã nộp đủ tiền án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Ông Đặng Hoàng V và Bà Quách Thị Ngọc L vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
-VKSND quận Bình Tân;
-TAND TP. Hồ Chí Minh;
-Chi cục THADS quận Bình Tân;
-Các đương sự;
-Nơi đăng ký khai sinh;
-Lưu văn thư, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Vũ Thanh Phương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:
THẨM
- Tòa án nhân dân Tp. HCM;

TÒA
- Viện kiểm sát nhân dân q. GV;
- Chi cục Thi hành án dân sự q. GV;
- UBND nơi thực hiện ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN

Phạm Thị Hương

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Độc lập – tự do - hạnh phúc.

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ 00 phút, ngày 18/5/2017

Tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh

- Thẩm phán, Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương

- Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Võ Thị Mai

2/ Ông Võ Thành Viên

Đã nghị án về vụ kiện tranh chấp: Ly hôn

Thụ lý số: 02/2017/TLST- HNGĐ ngày 03/01/2017

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ, nghe đương sự trình bày - tranh luận- và xác nhận của đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thảo luận và thống nhất, biểu quyết 3/3 những vấn đề sau đây:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 272 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008.

Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

- Về quan hệ vợ chồng: Bà Trần Kim Hồng được ly hôn với ông Nguyễn Văn Minh

Chấm dứt quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số : 38/UB-CN Quyển số 01 ngày 13/6/1990 do Uỷ ban nhân dân xã Vĩnh Lạc, huyện Rạch Gía, tỉnh Kiên Giang cấp.

- Về con chung: Hiện 02 con chung Nguyễn Minh San – sinh năm 1986 và Nguyễn Minh Tôn – sinh năm 1988 đã trưởng thành nên Tòa không xét.

- Về tài sản chung: Bà Hồng xác định không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về nợ chung và thực hiện nghĩa vụ dân sự chung: Bà Hồng xác định vợ chồng không có khoản nợ nào chung và cũng không thực hiện nghĩa vụ dân sự với ai nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Hồng chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), được cấn trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) theo biên lai số: 0017582 ngày 03/01/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp – Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Hồng phải nộp thêm 100.000 đồng (một trăm ngàn đồng) tiền án phí.

Bà Hồng và ông Minh có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được niêm yết, tống đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Biên bản kết thúc lúc giờ 15 phút cùng ngày, các thành viên trong Hội đồng xét xử đọc lại thuận đúng và ký tên.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**